MÙA XUÂN VÀ MẸ CỦA TÔI

Mùa Xuân của tôi không có ở đây, mùa Xuân của tôi ở bên kia Thái Bình Dương đất nước.

Tháng chạp về heo may báo trước, mai nở báo tin mừng, pháo chuột đì đùng xa.

Mùa Xuân vẫn không chịu theo tôi, mùa Xuân vẫn ờ lỳ bên ấy. Tháng chạp bên này, mặt trời không thấy. Sương mù che lấp những mảnh non sông.

Quê hương tôi nằm cạnh bên dòng sông, nên mặt trời về tắm sông buổi sáng. Bên nầy thức dậy chờ vầng dương ló dạng, nhìn mặt trời muốn khóc chẳng hiểu vì sao!

Năm nay Tết đến ngày nào, mà sao tôi nhớ quê hương ray rứt, gối mền náo nức, nhớ ngủ không yên. Hay tôi bị phân tâm? – Lòng những muộn phiền.

Buổi sáng quê hương hiện lên theo mặt trời phương đông. Mẹ hiện về theo ánh trăng đêm vời vợi. Mặt trời thì ấm áp – bao la – vun xới, trăng thì dịu hiền – vỗ về- xoa dịu vết thương đau. Mặt trời mọc phương đông buổi sáng, trăng hiện về đêm sau sau buổi trời tàn. Nên

hỏi sao tôi không nhớ Mẹ và quê hương cho được.

Nhớ xưa nghèo đói ở quê nhà, con Mẹ có nhau. Nay quê người đầy đủ, Mẹ lại không còn để con được đền đáp ơn sâu nghĩa nặng.

Ngày nào Mẹ gùi cơm mắm muối đi thăm nuôi con ở trại tù cao sơn nước độc. Thân mẹ già đường xa, núi rừng đèo dốc, khấp khểnh bước leo.

Bây giờ ở quê hương mẹ nằm yên trong mộ một mình, không ai hương khói. Vậy mà con không về được, ra mộ thắp mẹ nén hương lòng.

Năm nay Xuân lại về trên đất khách, con bước ra sân, con nhìn trời nhìn đất, con hướng về phương đông của mình và:

Con nhớ mẹ – Nước mắt chảy
Con nhớ quê – Trằn trọc giấc đêm ...

Có quê như mất – Không về được
Xuân đến rồi đi biết bao lần
Con vẫn bên trời - xa quê Mẹ
Quê người – Tết đến – Những bâng khuâng

Mồng một mộ người hương khói tỏa
Mẹ ta mồ nấm lạnh bên đường
Con vẫn không ngờ - con bất hiếu
Bên trời khóc Mẹ – Ngóng cố hương.

Nguyễn Đông Giang

Stock các ông nhà choang (1)

Kathy Trần

Ông chủ... tịch Võ Bị bắc Cali kiêm chủ...bút Đa hiệu, kiêm luôn chủ... nhà cuả bà xã kiêm luôn nhà văn Đoàn Phương Hải réo:

- Cô viết bài báo xuân Đa Hiệu đi nhá.

- Sao sớm vậy anh? (2)

- Thiên hạ in báo Xuân nhiều lắm, mình phải sửa soạn bài vở trước không lại bị kẹt.

- Anh ơi, năm nay là năm con gì nhỉ?

- Con dê. À, hay cô tiểu muội viết về... dê đi. Tiểu muội mà viết phiếm về... dê là nhất!

Tiểu muội cười cười, không trả lời, sợ phiền lòng người lớn... hơn nhưng trong lòng tức hanh hách, cãi thầm rất hăng:

- Các ông nhà binh ơi, tiểu muội làm sao mà viết về dê hay được? Bài vở về ...dê phải dành độc quyền cho các ông "anh là lính đa tình" mới đúng, giao cho một mợ cù lần, nhà quê, nhà mùa như tiểu muội viết về một con vật danh tiếng lừng lẫy như vậy sao cho đặng mà giao?

Nghĩ gì thì nghĩ, cứ phải có bài cho báo xuân đã.

***

Nghĩ lại cuộc đời các ông lính nước ta thật ba chìm, bẩy nổi, chín cái lênh đênh.

Cuối năm, tiểu muội xin kiểm điểm lại giá cả các ông xem lên xuống, được muà, mất muà ra sao.

Stock Anh là lính đa tình.

Ngày xưa, có những chàng tuổi trẻ luôn nghĩ mình:

Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt

Xếp bút nghiên theo nghiệp đao cung.

Dù chàng hiên ngang xách ...va-ly, hùng dũng khai... gian tuổi để được vào Đà Lạt hay bị chận giữa đường hớt tóc cái vù rồi mời vào Quang Trung, chàng vẫn được hưởng những lột xác cuả 8 tuần huấn nhục rùng rợn, nhớ đời trong nắng gió quân trường. Chàng vẫn được ngất ngư với những vất vả nhọc nhằn, hành hạ ê chề cuả các huynh trưởng ưu ái thân tặng.

Ra trường với mầu da đen sì, sậm sịt vì sương gió, chàng hãnh diện khoác bộ quân phục hiên ngang, dây biểu chương rực rỡ, quần áo thẳng tưng nếp ủi. Người yêu phất phới dạo phố cùng chàng, dại dột sờ vào nếp áo, nếp quần chàng bị đứt tay như chơi.

Lòng chàng phơi phới niềm kiêu hãnh về danh dự người quân nhân, người chàng khoẻ mạnh, ngang tàng, tướng chàng đi đứng hiên ngang, rắn rỏi và chàng... đẹp trai hẳn ra.

*

Đó là lúc chàng bắt đầu cuộc đời binh nghiệp hào hùng, gian khổ và cũng là lúc stock các chàng lên giá.

Các chàng đắt hàng như tôm tươi, được chiếu cố ào ào, rất tận tình.

Các cô hàng xóm, các cô bạn học ngày xưa, các cô em gái hậu phương bé bỏng, các cô được giới thiệu sơ sơ, thậm chí những cô chưa hề quen biết cũng e ấp hay hăng hái đưa bàn tay ra để chàng trao nhẫn cưới nhanh như chớp nếu chàng chịu trao thiệt.

Có chàng còn ăn gian, trao vài ba cái nhẫn một lượt nữa cơ, bởi vì chàng biết mình là lính, hiểu cuộc đời mình tuy ngang dọc tunh hoành nhưng lại thường dễ bị kẹt vì những thứ rất ngán ngẩm:

"- Một trăm em ơi, chiều nay một trăm phần trăm.

Một trăm em ơi, chiều nay lại cắm trại rồi... "

Tệ hơn nữa, cuộc đời binh nghiệp đang sáng choang cuả chàng dám... rất phù du, sớm nở, tối tàn lắm ạ nên chàng nhất định đòi đốt giai đoạn. Chàng hăm he, thủ thỉ với người yêu:

"- Tình lính, cho anh... tính liền đi, em ơi!"

Chàng làm gì có nhiều thì giờ tán tỉnh!

Nàng đã chịu tình lính rồi thì chàng tính liền một khi, để lâu e bom nổ... đại thì phiền.

Nhiều cô chậm tay, chậm chân, lúc sực tỉnh ra thì lỡ muộn màng, đành ngồi tiếc ngẩn, tiếc ngơ:

- Ôi chao! Sao mà cuộc đời oái oăm đến thế? Gươm mới đó mà có chủ từ lúc nào rồi!

*

Cô hàng xóm lúc trước thấy chàng thư sinh yếu ớt, trói gà không chặt, xiù xiù, ểnh ểnh, xem chàng như đồ bỏ chợt giật nẩy mình khi chàng lon lá sáng choang, đi đứng oai phong, hùng dũng về thăm nhà.

Cô thấy trái tim đang ngủ yên chợt đập thổn thức, ầm ĩ vì bị... nở hoa bất ngờ:

Từ khi anh là lính chiến

Hoa lòng em nở tình yêu...

Quả thật cô nàng dở quá.

Đầu tư khôn ngoan là phải đúng thời cơ. Y hệt như ta mua stock vậy.

Mua lúc hãng chưa ra thị trường, lúc giastocḱ còn rẻ, stock chưa xẻ làm năm, làm bẩy vv... kiên nhẫn ôm cây đợi thỏ mới... hơi hơi chắc ăn.

Đợi hãng ra thị trường, đợi stock lên giá, đợi stock split rồi... mua thêm nữa, lại chờ nữa, đợi bao giờ lời gấp chừng 500% (trước khi ông Bush lên làm Tổng Thống là thời điểm lý tưởng) bán ra là vừa.

Nếu đợi stock cao vọt rồi thì mua vô sao nổi hoặc cố gắng lắm, người ta ăn hết ốc, dọn dẹp vỏ vào góc phố chờ xe hốt rác rồi mình mới đem rổ tới hốt lại, đem về nhà chờ đến ngày đổ rác dùm thiên hạ thì chỉ có từ chết tới bị thương.

Chuyện cô em hậu phương chờ cho anh trở thành lính chiến đẹp trai, lon lá, biểu chương, huy chương đeo cùng mình rồi mới đòi "vớt" anh về để sửa túi áo nhà binh thì đã trễ mất tiêu.

Stock cuối muà và đang xuống dốc không phanh thì không biết cái dốc còn dài tới thế nào nữa! Kinh hoàng hơn nữa, như dân ở Virginia hồi hộp chờ những phát súng ám sát bất ngờ của tên xạ thủ bí mật, mỗi mạng người chỉ một viên đạn. Hắn đang tiả dần sự yên ổn của người dân, uy tín cuả chính quyền và tiền bạc cuả tất cả giới đầu tư, thương mại, không những chỉ cuả Virginia hay nước Mỹ mà cuả toàn thế giới nưã. Stock nào sống sót cho nổi trong không khí sặc mùi tử khí như vậy?

Còn nếu Stock đang được muà thì ...cô em để "hoa lòng em nở tình yêu" hơi muộn, bởi vì chàng đã lên giá rồi, cô không với tới được nữa nên cô than thở:

Trông hoài không thấy người em yêu

Chờ mãi xuân về chiều!!!

Cô chờ "người em yêu" nhưng lại chẳng chịu "yêu em" nên đành chịu cảnh "xuân về chiều!"

Tội nghiệp quá trời!

Cô "ống chề" vì không có thời thế, địa lợi hoặc nhân hoà.

Chàng đã lên giá, đã có đủ ván đóng thuyền rồi, không cách chi trở lại thành ván... mới toanh được!

Con cá *chàng trót dại buông câu đã cắn câu cuả chàng.*

Nó cắn câu rồi cắn... đứt dây câu và nuốt luôn lưỡi câu cuả chàng!

Chàng muốn gỡ ra cũng không xong, muốn câu cá khác thì không còn... lưỡi!

Chàng đã nhốt được một **con chim** *nhanh chân chui vào lồng chàng trước rồi.*

Những con chim này ghê gớm lắm, vào lồng rồi, nó "làm chủ tập thể", hót véo von suốt ngày đêm. Chủ lồng mà loạng quạng, nó cào nát mặt mày, nó còn xài những thứ bí kíp võ công thần sầu làm chàng tẩu hoả nhập ma như chơi, đừng hòng chờ nó ra khỏi lồng để rước... chim khác vô! Còn lâu!

Chàng là **gươm có chủ.**

Bà hiệp sĩ giữ kè kè thanh gươm tối ngày, không sơ hở phút giây chỉ trừ những lúc chàng bị "một trăm phần trăm" hay đi hành quân lùng địch. Những lúc đó, dù chàng có tự do nhưng cũng "tự do trong khuôn khổ", chẳng nhúc nhích, cục cựa chi được. Cô hàng xóm ngày xưa có than thở cách mấy cũng chẳng thay đổi được gì.

Đó là thời Stock "chàng tuổi trẻ" lên giá.

Nếu chàng can đảm coi đời như pha, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, coi sư tử Hà Đông không ra ký-lô gì để "tình cho không, biếu không" thì chàng sẽ có thêm... vài ba người yêu đẹp như mơ, mỗi nàng trấn thủ một khu chiến thuật, nơi chàng dừng bước quân hành và cứ tà tà đem đàn gẩy mãi bài "Mầu tím hoa sim"

Chiều hành quân qua những đồi sim,

Ôi những đồi hoa sim tím cả chiều hoang biền biệt

Nhìn áo rách vai tôi hát theo mầu hoa

À ơi, áo anh sứt chỉ đường tà,

Vợ anh chết sớm, mẹ già chưa khâu!

(Hữu Loan)

Vợ anh không chết sớm, hoặc "vợ anh chưa có" trong khi anh đang vất vả gần chết hay anh đang vui bước quân hành hay anh đang bay bướm mà thật ra, vợ anh đang tử thủ ở nhà, nuôi con, y hệt bà chinh phụ ngày nào:

Ngọt bùi thiếp đã hiếu nan

Dậy con đèn sách thiếp làm phụ thân.

(Chinh phụ ngâm – Đoàn thị Điểm dịch)

Những lúc xa xôi cách trở thì thiếp đành... hiền như ma-sơ vì không hiền cũng chẳng làm gì được chàng!

Chàng đi quanh năm, suốt tháng, chẳng hành quân rừng sâu, núi thẳm thì cũng ứng chiến trăm phần trăm!

Một năm, may ra, chàng có hai tuần phép thường niên phù du, không thương yêu chàng thì tội quá.

Giận dỗi, ghen tương, không mùi mẫm cùng chàng thì... uổng quá, tiếc quá cho những đêm làm sương phụ chờ mong người đi ngoài sương gió.

Mỗi lần gặp lại, để vuốt giận nàng, chàng đem lá bài tẩy ra ca mãi bài con cá:

- Lính mà em, anh sống nay, chết mai, em cấm cản anh làm gì? Nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ đó em?

Chàng xuống giọng mùi rệu:

- Trái tim thì anh đã gửi trọn cho em nắm cứng ngắc rồi, em còn lo gì? Lương lính nghèo chết bỏ anh chỉ giữ lại chút đỉnh cà phê, thuốc lá, bia rượu với bạn bè, còn lại, em giữ hết nuôi con. Còn gì mà không thông cảm cho anh?

Rồi thở ra, thở vô dài thậm thượt, ngậm ngùi:

- Đời lính, đâu ai biết ngày mai? Mai mốt lỡ anh rửa chân leo lên bàn thờ, lúc đó, em có thương anh, có đốt cho anh năm bẩy cô đẹp như ...BB anh cũng chịu. Thông cảm cho anh, thương anh bây giờ đi em ơi. Đừng giận anh, đừng để lỡ có gì lại ân hận rằng: "Sao không âu yếm khi anh còn sống?"

Thế là mắt vợ chàng long lanh lệ.

Tội ơi là tội, thương ơi là thương cho chàng!

"Từ lúc giặc ruồng vô xóm đạo

Anh làm lính chiến giữ quê hương

Giữ mầu áo tím, cành hoa trắng

Giữ cả hồi chuông nóc giáo đường

Giặc chiếm lầu chuông, xây ổ súng

Súng gầm rung đổ gạch nhà thờ

Anh gom gạch nát, xây tường luỹ

Chiếm lại lầu chuông, giết kẻ thù..."

(Kiên Giang, Hà Huy Hà)

Chàng đa tình lãng mạn thế, đáng yêu thế, chàng lại hy sinh, vất vả, hiểm nguy đến thế. Thôi, đã lỡ làm vợ lính rồi, ráng thông cảm với chàng, mặc kệ cho chàng... ăn vụng chút chút cho vui đời lính chiến.

Thế là cuộc tình chàng với vợ lại đậm đà, tha thiết ngay.

Chàng lính chiến tuy chiến đấu gian khổ, hiểm nguy nhưng chàng có những niềm vui tinh thần. Chàng được người đời kính trọng, vợ con yêu thương và quan trọng hơn nữa, chàng được các em gái hậu phương tương tư lên, thất tình xuống tối ngày.

Sướng bắt chết!

*

Stock tù cải tạo.

"Có biết đâu niềm vui đã nằm trong thiên tai"

Ông nhạc sĩ Vũ Thành An đã bảo thế.

Có lên thì phải có xuống, đó là chu kỳ vô tận cuả con người, cuả tạo hoá.

Chàng tuổi trẻ lên giá thì phải có lúc chàng tuổi già xuống giá, có khi chưa già cũng đã xuống giá nữa mới phiền!

Thời điểm đi xuống rất bất ngờ, đó là 30/4, y hệt 9/11/01 bên Mỹ bây giờ.

Chàng lính đa tình, tuổi trẻ trở thành "thằng tù" chính trị cô đơn không ngày tháng.

Lúc này chỉ còn các bà vợ tay xách, nách mang lén lút đi thăm chồng, chẳng mấy ai có bồ tới thăm.

Phải chi lúc này mà các cô lên các trại tù cải tạo để "bỏ thầu", các cô chịu mua stock tù cải tạo, thì dù xấu, đẹp, già trẻ, trả giá nào mà chàng không chịu?

Phiền là trông xa xa thấy tương lại mờ mịt.

Đầu đường Đại uý vá xe

Cuối đường Thiếu tá bán chè đậu đen!

Buồn ơi là buồn, không cách chi các chàng lên giá cho nổi nên rất ít cô thấy "tình em nở hoa" với chàng tù học tập, và cũng chẳng mấy cô chịu "đăng ký quản lý đời chàng".

Hơn nữa, có những bà vì rất nhiều hoàn cảnh và lý do đã bỏ người hùng ngày xa xưa, người tù te tua rách rưới, đang lắc lư con tầu đi trong trại cải tạo mà ôm cầm thuyền khác!

Chàng, stock tù cải tạo xuống giá thê thảm!

*

Stock Hát-ô.

Nhưng đã bảo, chu kỳ con người cũng như vận nước, vận

đời, có xui, có hên, tuy có những người hết xui tới... chết luôn không chừng.

Một số các chàng "Tái ông thất mã" may mắn vớt được chiếc vé độc đắc cuối đời, ung dung, hợp pháp leo lên máy bay ngay trước mũi các "đồng chí" nhà nước qua chương trình Hát-ô.

A! Ta không còn được làm "anh là lính đa tình", không bị làm "thằng tù cải tạo" thì ta được Mỹ "nâng cấp", cho lên chức ông... Hát-ô!

Lúc này **Stock Hát-ô** *lên giá quá trời.*

Các bà trót dại bỏ chàng lúc trước, nay trở về đòi "Châu về hiệp phố ...Mỹ".

Các cô, các bà khác "nhất trí" đòi theo "sửa túi, nâng khăn... cow boy"cho chàng rần rần.

Thêm giấc mộng tiền hưu bổng, xe cộ, nhà cửa tặng không bên Mỹ vì "nó nợ mình mà".

Các chàng tù trở nên sáng choang trước mắt các bà, các cô.

Thôi thì trước yêu đương, sau làm việc nghĩa. Mai mốt xa xôi, lạ lẫm nơi xứ người, tắt lửa, tối đèn còn có người an ủi, đỡ đần. Có người hủ hỉ sáng đêm cho tới cuối cuộc đời, cũng được quá chứ!

Sang đến đây nhiều người té ngửa.

Vào sở xã hội xin trợ cấp thì gặp "Mấy mụ worker dữ như bà chằng, giấy tờ gì mà đòi hỏi lắm thế?"

Hỏi:

- Diện tỵ nạn, chính phủ cho "ăn" được bao lâu?

- Có tám tháng kể cả tháng bước chân vào đất Mỹ.

- Trả ít thế thì sống làm sao đủ? Tiền nhà? Tiền điện? Tiền điện thoại? Tiền xe cộ, xăng nhớt?

- Dạ, chúng tôi không biết.

Ăn xong mấy tháng phù du là thấy vất vả cuộc đời.

Úi cha, thế là lại "có vấn đề".

Các bà "Châu về hiệp phố", các bà "ghép hộ khẩu" bắt đầu thấy nản lòng.

Thà em lại "ôm cầm thuyền khác" mà đỡ khổ cho em. Em sẽ có con để theo diện con nhỏ, ăn theo con, vừa tự do, vừa khỏi lo lắng, săn sóc cho ai cả.

Xứ tự do mà, vui thì ở, buồn thì đi. Nhiều chàng hơi lỡ thời rồi, nửa thầy, nửa thợ, khó quá!

Rất nhiều Stock Hát-ô trở thành mất giá!

Nhiều ông Hát-ô buồn tình lắm nhưng mà...

" Thôi, tình đời đen bạc, giữ người ở chứ giữ sao được người đi?"

Ta chấp nhận chứ làm gì được nhau.

Đánh người ta chăng?

Ai lại làm thế? Người lịch sự, "Không ai đánh đàn bà dù bằng một cành hoa" mà!

Hơn nữa, ở cái xứ Mỹ kỳ cục này, đàn bà xếp hạng nhất rồi tới trăm thứ bà chằn, chả thấy ta đứng chỗ nào trong những bậc thang đầu xã hội cả.

"Giết người trong mộng đã bội thề" chăng?

Ấy chết, chớ dại, vào tù gỡ lịch ở đây đâu được.

Đời tù Cộng Sản ta nếm vậy là đủ rồi, dù ngon lành cách mấy, ta đâu cần thử mùi tù Tư bản chi cho mệt.

Ta ráng làm việc, kiếm sống bậy bạ qua ngày: Hãng xưởng, buôn bán, lao động, bỏ báo, làm vườn... Việc gì kiếm được, ta làm đại đi rồi cũng xong.

Tình đau rồi cũng phôi phai. Mà thiệt ra cũng chẳng đau gì cho lắm, có yêu thương chi bao nhiêu đâu mà đau?

Chỉ hơi hơi buồn và... cô đơn gần chết vì thiếu em những lúc đêm về!

Bữa cơm gia đình ở đây dễ ợt. Hai ba đồng, mươi, mười lăm đồng, cơm tay cầm, cơm thường hay cơm ngon lành, tuỳ ngày, tuỳ túi tiền, chả tội gì quỵ luỵ các bà cho mệt.

Ăn xong, vứt tọt cái hộp vào thùng rác, khỏi bị vợ cằn nhằn, cử nhử lôi thôi. Khoẻ ru.

Nhưng mà cái... sự cô đơn về đêm, nhất là muà đông nơi xứ người càng lúc càng lạnh lẽo.

Mỹ là xứ cuả cơ hội mà, rất nhiều ông Hát-Ô tuổi không còn trẻ nhưng không đến nỗi già, ông còn sức đi học, đi cầy thì bên xứ Mỹ này cuộc đời vẫn đẹp như mơ.

Cơ hội biết bao nhiêu mà kể, rất nhiều ông thành công, thành danh, vợ đẹp, con khôn còn ngon lành hơn Mỹ thiệt.

*

Stock Việt Kiều.

"Sau cơn mưa, trời lại sáng!"

Thời thế thay đổi hoài.

Dưới tài lãnh đạo của các "đỉnh cao trí tuệ", phần "đất nước ta giầu đẹp" dành riêng cho cán bộ, đảng viên, "đầy tớ nhân dân" quản lý bằng "móc ngoặc, tham nhũng".

Phần còn lại là nhân dân hay những thành phần thấp cổ bé họng đều nghèo gần chết.

Nhà nước mặc kệ dân nghèo xoay xở, sống chết mặc bay, tiền nhà nước bỏ túi. Dân bán máu, bán trôn, lao động gần hết vẫn đói, vẫn khổ quá mà.

Túng thì phải tính, con gái Việt Nam sang bán thân tới tận... Cambodia, Lào và Tầu!

Phong trào "Lao động xuất khẩu" qua ở mướn hay bán thân hay bị bán thân tuỳ trường hợp còn nhiều hơn.

Chưa kể các chàng nông dân cũng tự nguyện bán thân cho các bà Tầu già mập ú, trả tiền cho chàng theo giá trọng lượng tấm thân bồ liễu bự như cái bồ cuả bà.

Khổ thế thì tại sao không "Ta về tắm ao ta" nhỉ?

Ít ra cũng dễ dàng hiểu được nhau.

Một số các ông "Xa quê hương, nhớ mẹ hiền" nên trở về quê nhà dù lá cờ đỏ sao vàng còn phất phới.

Các ông có giá quá trời vì dù sao ông cũng là Việt kiều, thơm tho, lịch sự, đô-la rủng rỉnh bằng mấy lần mấy anh Đài Loan, Trung Cộng sứt gọng, gẫy càng, man mát, lẩn thẩn kiếm vợ không ra bên xứ họ.

Hơn nữa, đồng bào ta, kể cả các "đồng chí" đều muốn bỏ "Bác" ra đi.

Cán bộ cho con cháu ra đi qua diện buôn bán, du học, theo chồng.

Các cô muốn xuất ngoại cũng theo chồng, du học.

Sinh viên muốn đi ra ngoài cũng du học, theo chồng.

Stock Việt Kiều lên giá ghê hồn.

Các ông sáu mấy về nước được giới thiệu các em mới hăm mấy, ba chục, bốn chục như điên!

- Yêu thiệt nhiều thì ta chấp nhận cưới em qua. Em còn trẻ, em đi làm, em đẻ con, gia đình hạnh phúc mấy hồi. Ta có thể yên tâm hưởng chút xuân vàng. Ta già rồi, tương lai con cái thì có ông Bush lo, hơi đâu mà lo?

- Yêu vừa vừa thì ta chấp nhận chuyện vay trả, mua bán của đời.

Giá vé máy bay có thể được trả bằng vài ba năm hạnh phúc, sau đó nếu em có đòi bứt néo, lộn nài thì ta ráng thông cảm, chấp nhận, đừng tiếc hận thêm tổn thọ.

Cái gì cũng có giá cuả nó.

- Không yêu đương, chênh lệch quá nhiều, em không được

đẹp, em giầu có, em lại muốn "xuất ngoại" thì em ráng "kê" thêm cho bằng. Hai ba chục ngàn bỏ ra, em có vé máy bay sang đây. Ta được một món tiền dằn túi rồi tính sau.

Cho tới bây giờ thì Stock Việt kiều, nói chung, vẫn còn đứng giá, chưa lên, chưa xuống.

- Tiểu muội đang canh chừng giá cả stock cuả các ông đấy.

Ông Việt Kiều quắc mắt lên:

- Stock chúng tôi lên hay xuống thì mặc kệ tụi tôi. Cô là "gái có chồng như gông đeo cổ", canh chừng làm gì? Bộ muốn mua thêm stock hả?

Tiểu muội lắc đầu:

- Không, tiểu muội chỉ có mỗi cái stock... đồ cổ, chờ mãi chưa thấy lên giá để bán đi, mà hình như càng chờ lại càng xuống giá, y hệt stock cuả Cisco hay cuảIntel, các hãng high tech về điện tử ấy. Giá không lên nên cứ phải ôm luôn, án binh bất động mãi.

Ông băn khoăn:

- Thế cô canh cái gì?

Tiểu muội cười khì:

- Thì... chỉ tò mò nhòm ngó xem chuyện đời lên xuống ra sao để báo cáo cho quý vị và bàn dân thiên hạ hay cho vui, vậy thôi. Chả có "ý đồ" gì cả. Ai ham gì đổ vỏ ốc?

Ghi chú:

1. Hồi trước, tiểu muội nhớ có nhà báo mở mục "Tự điển nhà ...choang". Lúc đó, tiểu muội còn ngu hơn bây giờ nhiều nên cứ thắc mắc mãi không biết "nhà choang" là nhà gì. Nghĩ mãi mới hiểu là các ông nhà binh chơi chữ!

2 Trong đại hội Võ Bị hay trên sân khấu, trước đám đông, tiểu muội xin thưathốt các bác, các chú cẩn thận nhưng trong gia đình văn nghệ, văn gừng, xin phép quý vị cho tiểu muội gọi mấy

ông "Chú trẻ" bằng anh chứ gọi bằng chú, tiểu muội lỗ vốn quá.

Hơn nữa, không những các ông mà các bà cũng than phiền là khó ăn, khó nói,

làm các bà thấy già quá trời bởi vì "K. cũng đã ...gần già rồi còn gì?"!!!

2. Những chữ trong ngoặc kép là nguyên văn thơ, nhạc, ca dao hay lối nói cuả ... "nhà

nước ta".

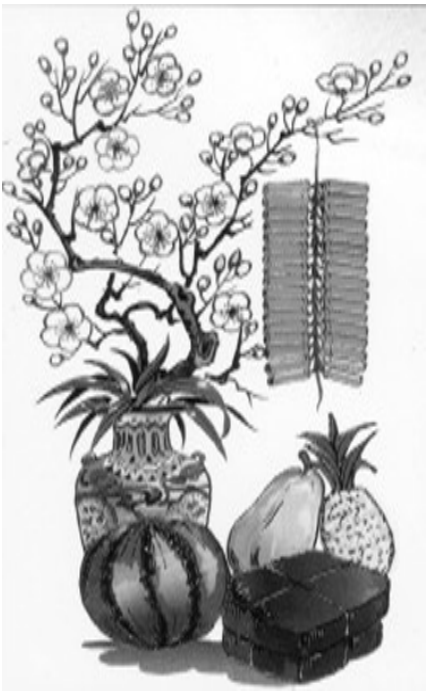

Một Quãng Xuân Thì

Mùa xuân năm ấy hoa xác pháo rụng đầy sân. Năm ấy trời bỗng trở rét hơn mọi năm, buốt vào xương thấm vào tận tủy.

Tôi lên Bảo Lộc vì gia đình bị bắt hồi hương lập nghiệp, không đi cũng chẳng xong. Thì đi. Sẵn có mảnh đất trồng sẵn trà, café, chúng tôi hân hoan về vườn cuốc đất.

Đang ở Sài Gòn, nóng thì hừng hực, mưa thì chĩnh đổ, được lên sống miền đất đỏ cao nguyên còn gì bằng. Trời lúc nào cũng hây hây gió mát, ngay cả giữa trưa, cây cỏ xanh ngăn ngắt, đến cả hoa dại cũng đẹp. Con gái ai cũng xinh, làn da trắng mịn màng, má đỏ, môi hồng đôi mắt đen nhanh nhánh. Thêm các cô gái Thượng lạ lùng "xấu đem dấu, đẹp mang khoe", nghĩ là các cô còn trẻ chưa có chồng không cần mặc áo, các cô đã có chồng phải mặc áo vào.

Mấy tháng đầu còn vui đời sống mới, đi lang thang thăm nhà nọ nhà kia, nhìn những ánh mắt thán phục "người SàiGòn lên chơi" của các cô hàng xóm, vài tháng sau biết rõ buồn vui. Khí hậu có mát mẻ thật nhưng buồn không tưởng nổi, nhà này cách nhà kia cả mấy phút đi bộ, không nghe tiếng gì ngòai tiếng lá xào xạc, tiếng chó sủa khi có ai đi ngang. Đã thế trời lại mau tối, đèn đóm khi có khi không. Điện được phát từ máy

phát điện của nhà thờ chính. Khi có dầu máy chạy, mua dầu không được máy đi ngủ ngon lành. Máy thì ngủ, người còn thao thức với đèn dầu, đèn khí đá. Con người có chân chất, củ mỉ cù mì thật, nhưng soi mói phải biết. Người trẻ soi mói kiểu người trẻ : "thằng đó khóai con nhỏ đó" – "Con nhà bà X đã có người bỏ chè" — "Con ông Y trả của không thèm lấy chồng, ế cho mà biết" – "Anh A bị bồ đá, phải bỏ Đà -Lạt về nhà ôm hận". Người già soi mói kiểu người già : "Khiếp, chẳng biết thân rơm rạ cứ hão sự chòi cao, cái nhà bà B bưng trầu xin con dâu bị chúng hắt ra cửa, chiều con cho lắm vào" – "Ông T vừa cho con vào học Sài Gòn đấy, nay mai là cậy được rồi" v.v. Tất cả chỉ quanh quẩn chuyện lấy vợ gả chồng cho con, con gái quá hai mươi tuổi chưa có ai sang nhà dạm ngõ là khổ sở lắm. Những gia đình có con trai lo cho con đi học, không vào Sài Gòn cũng lên Đà Lạt, lại thêm chiến chinh, người vào lính kẻ vương vất công danh, nên chuyện trai thiếu gái thừa trên vùng cao nguyên đất đỏ rất khủng hỏang.

Sau hiệp định Geneve người Bắc di cư vào Nam, một số cha xứ mang con chiên lên vùng cao nguyên lập nghiệp.Mỗi giáo xứ có một ngôi thánh đường riêng, Tân Hà, Tân Bùi, Thánh Tâm. Tiếng chuông nhà thờ mỗi sáng, mỗi trưa, mỗi chiều mỗi tối điểm xuyết thêm vào nỗi buồn của miền cao nguyên đất đỏ, mưa mù.

Ở Sài Gòn nhà cửa san sát, chòm xóm người Nam có sao nói vậy không khách sáo như người miền Bắc, nhất là trong xứ đạo, ngòai tình họ hàng ruột thịt, còn thêm tình người làng. Tôi mất gần hai tháng để nhớ phải gọi ai là ông, ai là bác, ai là chị ai là cô. Có người râu dài thật dài, đi đứng run rẩy nhưng chỉ là vai anh của tôi, có người trẻ cỡ tuổi mình lại phải gọi ông xưng cháu. Tôi chỉ gần gũi với gia đình bác M. anh con cô con cậu với ba tôi. Xa Sài Gòn mới biết, đời sống vùng cao nguyên khác hẳn. Muốn đi chợ,nhà thương, bưu điện, hay mua vé xe đi đâu, đều phải ra huyện Bảo Lộc. Huyện cách khỏang hai đến ba cây số, người dân thường dùng phương tiện "đi bộ", sang hơn chút

nữa dùng xe lambretta. Cần thiết lắm người ta mới ra ngòai ấy, còn thì quẩn quanh với mấy cái chợ xép trong làng.

Buổi sáng sau hồi chuông nhất, khí trời lành lạnh, mây xam xám buồn buồn, đi bộ ra chợ Tân Bùi cùng chị N. con của bác họ tôi là thú vị nhất, vừa đi vừa nói chuyện cười đùa. Lâu lâu người Thượng đi ngược chiều, hai chị em phải ngừng lại cho họ đi qua. Người Thượng không bao giờ đi sánh đôi, cứ người này tiếp bước người kia. Họ địu con đằng sau lưng, đầu con bé, thằng bé lắc lư theo nhịp bước. Màu da họ xậm hơn người Kinh tiếng nói líu lo như chim hót, tôi cứ thắc mắc, trời lạnh sao các cô gái không mặc áo. Chị N nói tôi nghe : "Sanh em bé xong, họ nhúng xuống nước suối nên lớn lên sức chịu đựng của người Thượng dẻo dai hơn mình". Đi với chị tôi học được nhiều điều mới lạ, chị dạy cho tôi tên hoa, tên cỏ, nhìn mây thế nào để biết mưa giông đang đến, ngửi mùi gío thế nào biết trời sẽ lạnh hay không. Dọc hai bên đường đi, những bụi hoa qùi vàng rực rỡ, thoang thỏang hương ngai ngái, cùng những bụi phù dung cao hơn người, xếp hàng chào đón. Hoa qùi giống hoa hướng dương, tôi đã thấy ở Sài Gòn, nên không để ý nhiều bằng hoa phù dung, có người còn gọi là hoa bại hoại, cái tên nghe cứ sờ sợ là. Hoa phù dung lá xanh không ngăn ngắt, mà như vương bụi trắng, lại gần, trên mặt lá có lớp lông tơ mịn, điểm vài lá úa vàng khô gần gốc, tăng thêm vẻ cô độc lạ lùng. Nụ tròn to bằng trái cà pháo, he hé màu ngà pha hồng phơn phớt. Buổi trưa trên đường từ chợ về nhà, hoa đã nở to lắm rồi, nhiều lớp cánh mong mỏng đu đưa đùa gío. Qúa trưa những đoá hoa đậm dần, đậm dần, sắc trắng ngà làn da con gái buổi sáng, thành màu hồng xỉn héo tàn, càng về chiều những đóa hoa càng nhợt nhạt và cụp hẳn xuống dưới bóng chiều tím âm u. Lúc ấy nếu ngắm bụi hoa sẻ thấy lòng

chùng xuống, buồn hơn mưa bụi bay.

Phù Dung đẹp mong manh vậy đó. Trong nhà có con gái, không ai dám trồng trong vườn hay làm hàng rào vì sợ không may mắn cho con. Thế mà chị N. của tôi, len lén chăm sóc một cây trong góc vườn, khuất sau dậu trà tiên. Chị học xong trung học, ở nhà giúp bác tôi làm chè, nuôi tằm, hái cà phê. Cuộc đời chị quẩn quanh trong xứ Thánh Tâm, từ ngày bác tôi bỏ Sài Gòn về làm cho Ty Canh Nông tỉnh Lâm Đồng. Tôi thân với chị lắm, những lần họa hoằn về Sài Gòn cùng bác, hai chị em có vài tối thủ thỉ chuyện trò. Tôi hiểu chị có trái tim mẫn cảm, dấu diếm chút tự ti con gái "nhà quê". Chị không đẹp, nhưng duyên dáng dịu hiền, gần chị tôi hít lấy hít để mùi hương lạ tóat ra từ chị. Về Bảo Lộc tôi mới biết hương cỏ, hương chè, hương hoa cà phê đã tẩm vào thân thể chị hương thiên nhiên huyền hoặc đó.

Những tờ thơ chị viết, tôi giữ kỹ lắm :

"***Bảo Lộc ngày..., tháng... năm***

Em ơi,

Đọc thơ em viết cho chị xong, lòng chị mướt như vườn trà sau cơn mưa phùn buổi sáng. Những sườn đồi xanh biên biếc , buổi sáng rực rỡ ánh dương hồng, buổi chiều ngậm ngùi chân mây tím. Trời đất thật gần .Chị thấy những đám mây mang mưa đến dần từ ngọn đồi bên cạnh . Nhìn những người hái chè vội vàng chạy trú mưa, chị thản nhiên cho mưa vương tóc, gội đầu đã có cỏ ngãi hương .

Trên đồi chè luôn có vài cái chòi để người ta trốn mưa trốn nắng, vào đó để mở gói cơm, gói xôi ra ăn bữa trưa. Em ở SàiGòn khó tưởng tượng ra miền Đông đất đỏ phải không ? Khí hậu lạ lắm em ạ, trời có nắng thì nóng ơi là nóng, chỉ cần cơn gío nhẹ em đã cảm ra ngay cái rét cóng vào xương. Vì khí hậu như thế nên ai cũng biết đan. Mua được len mới để đan rất khó, người ta dùng áo len cũ tháo ra, giặt, phơi rồi đan thành áo kiểu mới.

Hình ảnh những sợi len cũ hong ngòai sân nắng cứ lâng lâng thế nào, cũ gột rửa thay đổi thành mới, những mắc sợi len đan vào nhau từ hai que đan, được gọt bằng cật tre, đan lâu ngày mồ hôi tay thấm vào lên nước bóng lưỡng.

Khác hẳn với hình ảnh hong tơ. Tơ chị nhắc đây là tơ tằm em ạ, bên cạnh những đồi chè là những ruộng dâu được trồng để nuôi tằm. Con tằm mới lần đầu nhìn thấy ghê lắm, kinh lắm y như con sâu, nhưng khi biết nó rồi em sẽ rất thích, giữ nó trong tay man mát là. Từ khi mua trứng về phải để đèn ấp cho tằm nở, trứng tằm bé lắm chỉ bằng đầu tăm, khi nở ra chỉ thấy hằng hà những cái đầu tăm nhúc nhích, lúc ấy lá dâu hái về chỉ được dùng lá non, đã phơi khô nước, thái thật nhuyễn cho vào cái đĩa trẹt (dẹp) chỉ một đêm thôi cái đầu tăm phồng lên gấp ba, "Eo ơi con sâu !" chị đã la lên như thế lần đầu .

Nuôi tằm vất vả lắm, không khéo giữ gìn là tụi nó lăn ra chết. Khéo có nghĩa là phải giữ nhiệt độ vừa đủ ấm, trời Bảo Lộc lành lạnh, nên phải để đèn trongphòng nuôi tằm, phải có màn cửa vừa vặn thế nào cho ánh sáng mặt trời không suồng sã rọi vào phòng, tằm chỉ cần ánh sáng dịu nhẹ xuyên qua kẽ lá. Chỉ cần hai tuần đầu lau, thái lá dâu, sau khi tằm lớn vừa đủ chỉ việc cho lá vào nong tằm, chị quên kể thêm là từ cái dĩa trẹt sâu lúc nhúc sau khỏang hai tuần đã thay bằng cái nong đường kính rộng gần một thước, khỏang một tháng thành ba cái nong cho đến khi tằm ăn rỗi đã thành hơn mười nong. Tằm ăn rỗi là khi tằm ăn nhiều thật nhiều, vào phòng nuôi tằm em nghe tiếng rào rào như mưa, tụi nó ăn nhanh lắm, ăn đến nỗi cả thân mình dài khỏang ngón tay đeo nhẫn của chị căng tròn lên da mỏng dính trong suốt, chú nào màu vàng cho tơ vàng, chàng nào màu trắng cho tơ trắng. Lúc này khổ lắm vì phải tìm đủ dâu cho các anh chàng ấy ăn, ăn không đủ no là tơ không đủ đẹp.

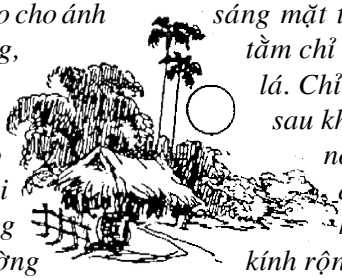

Khi tằm đủ chín, là khi những cái né được mang ra. Né là cái giàn được kết bằng cành khô cao khoảng hơn một thước, làm thành từng bậc cách nhau cỡ một gang tay. Tằm được rải đều đặn lên né và chúng tự tìm chỗ chui vào nhả tơ. Khi kén vàng, kén trắng kết hình xinh xinh như qủa trứng chim là khi mình phải mang tất cả những giàn kén ra phơi nắng. Nắng càng to tơ càng óng mượt. Mùa phơi kén, đi dọc đường làng đẹp lắm, không khí mát lành lạnh, màu nắng vàng hực hỡ, nhảy múa trên đám dây tơ hông, mọc quấn quýt trên dậu trà tiên, ẩn hiện những né kén tằm tạo nên bức tranh góc cạnh đẹp lạ lùng.

Mùa kén chín là khi mình phải ươm tơ ngày đêm, không lấy tơ ra ngay, chú tằm cắn kén chui ra, hóa bướm bay đi mất em ạ. Tằm bay đi, có nghĩa là người nuôi tằm lấy tơ mất trắng cả vốn lẫn lời . Ươm tơ tại nhà rất thô sơ. Chỉ cần một cái motor để kéo guồng tơ đóng bằng gỗ dạng hình tròn, nằm bắt ngang trên một thau nước nóng sôi (hình dung cái ròng rọc kéo nước từ giếng lên), đủ làm chết con nhộng trong kén, ngay khi thả vào . Sợi tơ từ trong kén được những con suốt hình dạng giống như lõi chỉ bằng gỗ, xếp thẳng đứng, giàn hàng ngang xoay tít , nuốt vào bụng kéo lên guồng tơ. Ngày xưa chắc chắn người ta phải dùng chân đạp cho guồng và suốt chuyển động.

Ươm tơ không dễ dàng như vũ khúc chị đã xem và có thể em cũng đã được xem. Hình ảnh các cô gái mặc áo tứ thân, hai tay cầm hai đôi đũa, gõ vào nhau tạo nên thanh âm lóc cóc, theo tiếng nhạc :" Ươm tơ tằm ta kéo tơ dệt áo...".

Nhà neo người có lúc không dám bỏ đi ăn, chỉ một tích tắc thôi là những ngày hái dâu nuôi tằm đổ sông đổ biển.

Chị có đọc trong sách viết về tơ tằm, người ta bảo tơ phụ thuộc vào dâu. Lá dâu cho tằm ăn dày dặn tươi tăn thế nào, thì tơ dệt lụa chắc bền mềm mại thế ấy. Ngồi ươm tơ nhớ câu "Kiếp tằm phải nhả tơ" " Kiếp tằm phải vương tơ" mà thương. Có ai khóac lên người vuông lụa mà nhớ đến thân tằm ?

Chị N.”

Đọc thơ của chị nhẹ nhàng thanh thản, nhưng khi có mặt bên guồng xa, nhìn chị ươm tơ, nhìn giọt mồ hôi đổ xuống từ chân tóc, tôi cảm thấy lồng ngực mình nặng trĩu. Đúng như chị viết, ươm tơ thật, hòan tòan không giống như trên sân khấu, diễn viên múa tươi cười chúm chím. Trước mắt tôi, trước thau nước bốc hơi nóng nghi ngút. Hai tay của chị, bị hơi nóng làm cho ửng đỏ, phải thoăn thoắt gắp tơ, hướng tơ vào suốt chỉ ngay khi vừa thấy mối đầu, nếu không làm thế, tơ sẽ bị rối bán không được giá cao. Ngòai trời dù có lạnh , nhưng những giọt mồ hôi cứ tuôn dài xuống mặt chị, mái tóc nghiêng nghiêng vài sợi miết vào da. Đêm thinh lặng, tiếng guồng xa đều đều róc rách, có lần trái sầu riêng rụng trên nóc nhà,làm hai chị em giật mình, nhìn nhau cười chia xẻ. Chị hay thủ thỉ kể lể mọi chuyện cho tôi nghe nhưng không bao giờ kể gì về bạn trai hay những điều tâm tình bạn gái. Có lần đánh bạo tôi hỏi :Chị có bồ chưa ? hai má chị đã đỏ, lại đỏ au thêm, rồi trả lời : “Chị nhà quê ma nó thèm.”

Nhìn hai bàn tay của chị tôi thương qúa đỗi, màu vàng của nhựa chè thấm vào những vết da nứt không sao xóa hết, dù đã dùng chanh để rửa. Tôi hay cầm tay chị, thoa nhẹ lên chỗ da ram ráp, ước gì nó biến mất đi, để chị không bị đau khi lạnh. Nhiều lần chị súyt xoa : “tay em mềm quá”, tôi xấu hổ khi chị nói thế, tôi cảm thấy có tội khi chị nói thế. Chị hay dành làm giúp tôi, những việc tôi chưa quen làm, những khi đi ra rẫy cùng nhau. Bác trai tôi lang bạt kỳ hồ, vài tháng ở nhà, vài tháng biến mất không biết bác đi đâu. Có lẽ từ điều này khiến bác gái tôi giận chồng, không muốn chị tôi có bạn trai, không muốn chị tôi lấy chồng, ngay cả cấm chị không được làm dáng hay chau chuốt cho mái tóc làn da. Bác cứ bảo : “Ở vậy mà sướng con ạ, đi tu đi cho có phước. Lập gia đình chỉ vướng nợ vào thân” Tôi biết chị tôi không thể nào đi tu được, tôi biết tâm hồn chị luôn mong chờ ấp ủ một tình cảm êm đềm, làm sao một ngườI như chị có thể đi tu, đọc lại lá thơ :

"Bảo Lộc ngày... tháng... năm

Những đồi dâu đồi chè đầy ấp mộng tưởng thiếu nữ mộng mơ của chị, lá chè nõn xanh, hương cỏ ngãi hương dìu dịu màu mây trời thanh thanh, ướp mật hoa café thơm ngát. Chung quanh nhà chị ở, tòan là cây cà phê, hương hoa cà phê nồng đến nỗi sau một đêm quên đóng cửa sổ, buổi sáng chị bị say không thức dậy được, ai nào biết trong hương hoa cũng có chất làm mình say em nhỉ.

Những cây cà phê lá xanh ngăn ngắt, lá xanh hơn chuỗi ngọc bích xưa bà ngọai chị đeo trên cổ. Bà là người Hà Nội, giọng bà nhỏ nhẹ ngọt ngào, bà thích mặc áo dài lụa, quấn khăn nhung. Chuỗi ngọc bà đeo chị rất thích, trước khi mất, bà tháo ngọc rời ra từng hạt, cho các con, các cháu giữ làm kỷ niệm. Hạt ngọc ấy là chiếc nhẫn chị đeo trên ngón tay áp út. Hạt ngọc có lúc lẫn vào với trái cà phê chưa chín. Lẫn vào những cành cà phê nặng chĩu hạt trong vườn.

Hoa cà phê trắng, trắng ngọc trắng ngà, trắng lung linh nắng, trắng xóa ngút ngàn, trắng thẹn thùng e ấp, trắng như trăng vời vợi đêm trong. Chị thích ngắm vườn cà phê mùa hoa nở, mỗi ngọn gío thổi ngang làm hoa xôn xao chao đảo, làm hoa cuống qúit tỏa hương. Hương ngọt như chén thạch ngày hè, hương làm đớ lưỡi không thốt nên lời ca ngợi. Cảm giác của chị khi đứng một mình giăng tay nhắm mắt hít hương hoa trong khu vườn cà phê bát ngát.

Cây cà phê to thật to như cây mít cũng có, cây lùn vừa vừa như cây trứng cá cũng có, tụi nó giống nhau ở chỗ những tàng lá vươn dài, những nhành mong manh nhưng sức chịu đựng dẻo dai. Không dẻo dai làm sao cưu mang nổi bao nhiêu là hoa là trái. Đến mùa cây cà phê đơm hoa, trên cành chi chít nụ là nụ, những nụ nhỏ dài thanh thanh như nụ hoa dạ lý, đơm từng chùm dọc theo kẽ lá, những con bướm bay lượn tung tăng đua cùng ong hút mật. Khi hoa kết hạt, cánh hoa héo dần tàn tạ, hạt nhô ra đẹp

nõn nường, và kiến bắt đầu gầy tổ . Chị ghét những con kiến đi từng bày rồng rắn, có khi nó rớt lên tóc, bò xuống gáy cắn đau lắm cơ, kiến vàng vườn cà phê nổi tiếng là dữ . Có vườn cà phê, sợ nhất là mấy con chồn, tụi nó làm hang dưới đất cắn nát rễ cây, làm cây yếu dần rồi chết. Mỗi lần đi dọn cỏ trong vườn nếu thấy cái hang tròn tròn là phải hun khói đuổi chồn cho bằng được mới thôi, những lần ấy vui lắm, cả một góc vườn xôn xao. Chồn có lọai chồn hương có lọai chồn hôi, gặp con chồn đèn là tim chị nhảy thót, nó cứ thấy đèn là mò tới, có đêm mang đèn dầu đi sang nhà hàng xóm về, gặp chồn đèn chị ném cả đèn mà chạy. Con chồn có đôi mắt ma qúai thấy ghê lắm , cái màu đỏ đỏ vàng vàng kỳ cục. Thế mà nhiều người lại thích cà phê cứt chồn, họ trả gía cao hơn gấp ba lần cà phê thường .Người ta bảo hạt cà phê lấy được từ phân chồn ngon hơn cà phê hái trên cây ! theo chị thì mấy con chồn ma mãnh đợi ban đêm leo lên cây, lựa tìm những trái chín ngon lành ăn thỏa thích sau khi đã tiêu hóa hết phần ngọt ngào của trái, chúng thải ra hạt. Dĩ nhiên hạt từ trái ngon, phải ngon là đúng rồi. Cái lợi từ những hạt cà phê cứt chồn không bù lại được cái hại từ sự phá phách của chúng.

Hái cà phê có cái thú của leo trèo. Ai cũng có thể hái cà phê, thấp thì hái nhánh thấp, cao thì với nhánh cao, đàn ông con trai leo lên thang, đàn bà con gái tìm nhánh vừa tay mà hái. Cái túi vải bên hông, lựa cành nào trái đỏ thật nhiều vin xuống thấp tha hồ lẩy trái. Cả nhóm người, vừa là gia đình vừa là họ hàng đến giúp công, nói cười rôm rả. Dĩ nhiên lâu lâu phải một mẻ nhảy choi choi vì đụng tổ kiến vàng.

Có trái cà phê rồi, mang phơi thật khô, xàng, xấy, xẩy vỏ đi chỉ còn lại hạt, những hạt cà phê có màu vàng thật nhạt pha chút nâu đất xỉn, mùi ngai ngái chua chua. Lúc trái còn tươi màu đỏ, nhấm nháp phần thịt mỏng tanh của trái, có vị ngòn ngọt pha chút chan chát ở đầu lưỡi, phần hạt cà phê chả có vị gì, chỉ nhàn nhạt chán ngắt. Thế mà rang xong, xay nhuyễn, dùng nước nóng lấy những tinh túy trong tâm cà phê ra nó lại cho vị đắng lạ

lùng. Đắng quyến rũ, đắng nghiện ngập, ai đã uống cà phê mà không nhung nhớ, ai đã không từng một lần bước vào quán cà phê.

Vị cà phê trong sách vở, khi các bộ lạc châu Phi tìm ra, đã được xem là linh dược, với chị nó là vị tưởng nhớ, vị nhớ nhung. Pha cà phê có đôi lúc là một nghi thức

Nước phải thật sôi tráng cái tách.

Cho cafe vào phin, cho tí nước sôi vào vừa đủ thấm cà phê. Đậy phin lại đếm thật chậm đến hai mươi, hay nghêu ngao hát :

NgườI đâu gặp gỡ làm chi. Trăm năm biết có duyên gì hay không ?

Mở nắp phin, cho nước sôi vào, đặt phin lên cái tách vẫn còn ấm. Đặt cái tách vào cái chén đựng nước sôi để giữ độ nóng.

Chị ngắm từng giọt cafe rơi nhẹ.

Tình yêu không tí tách
Tình hổ phách long lanh
nhẹ nhàng nhấc phin ra khi chưa rời giọt cuối
Đong ngọt ngào óng ánh
Vào vị đắng cuộc đời
nâng tách lên môi để biết
Còn đậm đà tình cũ
Dù tháng ngày tàn phai.
Chừng như chút gió rét
Rừng thông xưa lùa về
Chừng như tiếng giày gõ
Ngoài cổng cũ rêu khô...

Chị tưởng tượng có một mối tình để ấp ủ nhớ nhung khi ngồi uống café một mình thú vị ghê em nhỉ.

Chị N."

Và mùa Xuân năm ấy, mùa Xuân hoa xác pháo rụng đầy sân, mùa Xuân chấm dứt quãng xuân thì đời chị.

Sáng hai mươi tám Tết tôi hí hửng sang nhà bác chuẩn bị gói bánh chưng, xộc vào bếp, bác gái đang dang tay tát chị, bác rít lên : "Con khốn nạn, mày làm nhục tao, làm nhục tổ tiên ông bà, ai thằng nào hả con mất nết"

Chị ngồi xệp dưới đất, bên cái bồ xấy chè, hai tay che trước mặt, tóc xổ tung. Biết tôi vào, chị ngước lên nhìn,nước mắt nhòe nhoẹt, thẫn thờ lắp bắp : "con xin mẹ"

Bác gái tôi tiếp tục tru tréo, dù tôi đã chạy đến bên chị : "Mày đi ngay với tao lên cha, tao đuổi mày ra khỏi cửa, nhà tao bao đời nay có ai đốn mạt như mày, có ai bôi tro trát trấu lên mặt như mày, có ai không chồng mà chửa như mày, đồ..."

Tôi không nghe thêm gì hơn, ôm chị vào lòng hứng đỡ dùm chị cơn phẫn nộ từ bác đổ xuống. Bác như nổi điên lên, quấn tóc chị vào tay, ghì đầu chị vào cột, đánh, đấm, phang, làm bất kỳ động tác nào bác có thể làm được, để trút hết cơn giận dữ vì sợ tai tiếng thị phi, vì sợ miệng đời mai mỉa, sợ... gì gì nữa tôi không biết hết, nhưng rõ ràng những nỗi sợ hãi ấy che hẳn tình mẹ con của bác. Nhìn mặt bác, tôi sợ bác giết chị mất. Tôi kéo chị đứng lên, lôi chị ra khỏi nhà, dùng lối sau chạy lên đồi chè, vào trong chòi ngồi khóc. Mặc chị khóc nức nở, tôi vuốt tóc chị, dòng tóc mây dài chưa cột được chân ai, đã siết vòng oan trái.

Nhìn đồi chè vắng lặng, xanh biên biếc một màu, lung linh hình ảnh chị. Chị đội nón lá, chiếc gùi đeo sau lưng, tay thoăn thoắt hái, chùm lá chè trong tay chị hất ra sau, xóay thành đóa hoa êm ái rớt vào gùi vừa tuần trước, nay chị thảm, chị sầu rũ rượi. Trong gió, vừa hôm trước, thóang tiếng chị cười rộn rã pha lê, giọng chị nói róc rách suối reo, hôm nay tiếng nức nở nghẹn ngào. Chị yêu thiên nhiên, trân trọng mầm sống ngọn cỏ, nhành hoa, nay chị đang đau đớn vì mầm sống nẩy sinh ngay trong

lòng chị, phi lý. Tôi nghĩ chị có quyền chọn lựa một điều gì đó cho riêng chị, chỉ riêng mình chị biết.

Tôi không nói gì, chị đã thôi khóc

: "Em không khinh chị sao ?"

Tôi lắc đầu.

Chị nắm tay tôi nhìn vào mắt tôi nhẹ giọng

: "Chị muốn có con"

Tôi gật.

Tôi theo chị đi cùng bác đến nhà xứ, bác tôi bắt chị xưng tội với cha. Nét mặt chị trắng bệch bạch lạp trả lời : *" thưa cha con không biết"* khi cha hỏi người ấy là ai. Bác tôi đỏ mặt xấn đến định đánh chị. Cha ngăn lại, bảo bác và tôi ra ngòai hiên đợi. Tôi đợi lâu lắm khi cha cho gọi bác vào, biết chị cần có tôi, tôi lặng lẽ vào theo. Cha khuyên nhủ bác thương lấy chị, cha sẽ gởi chị đến ở với các sơ đang làm công tác truyền giáo cho đồng bào Thượng. Nơi ấy chị sẽ được chăm sóc khi đến ngày khai hoa nở nhụy.

Tinh mơ hai mươi chín Tết, tôi đưa chị đi, bác tôi không nói một lời, không thèm nhìn mặt chị. Những đóa phù dung chưa nở. Tôi nghĩ không nở sẽ không tàn.

Mùa xuân năm ấy hoa xác pháo rụng đầy sân. Năm ấy trời bỗng trở rét hơn mọi năm, buốt vào xương thấm vào tận tủy. Năm ấy cách nay đã 26 năm, tờ thơ chị viết cho tôi cách nửa địa cầu vừa nhận được

Bảo Lộc ngày... tháng... năm

Em khỏe không, lại sắp đến Tết, chị gởi em gói chè hoa sói vườn nhà, gói cà phê chị hái từ cái cây già nhất trong góc vườn,

gần cái hang con chồn có lần chị cùng em hun khói, và nhất là tấm lụa tơ tằm cho em may áo dài mặc Tết. Em đừng cười chị viết lan man như ngày nào từ cây dâu nuôi tằm sang cây cà phê rồI sang đồi chè em nhé. B'Lao vẫn như thế, vẫn chè, cà phê và tằm

Đồi chè vẫn là nơi chị tìm đến, vào căn chòi nhỏ ngày xưa nơi hai chị em khóc cười tâm sự, nhớ em. Chị thôi không ươm tơ nữa, bán thẳng kén cho người ta em ạ, lớn tuổi rồi không còn nhanh nhẹn như xưa. Cây sầu riêng chị cũng bảo cháu Tuấn chặt đi rồi, "sầu riêng chi mà nặng đến thủng cả nóc nhà" – chị vẫn nhớ câu em nói đó thấy chưa.

Em có nhớ những đêm làm trà, nhớ những củ khoai mật, những trái bắp vừa bẻ trong vườn vùi tro, ngon không thể nào tả được không em ?Xa quê hương thế nào em chẳng nhớ em nhỉ.

Quanh nhà chị bây giờ trồng hoa sói, hoa ngâu. Những chùm hoa màu vàng, hạt nhỏ li ti, hương không nồng nhưng khi ướp vào trà, trà tỏa hương ngào ngạt. Cháu Tuấn của chị bây giờ làm hết mọi chuyện chè cháo thay chị. Em còn nhớ cái nồi luộc chè ngày xưa hai chị em cứ bảo to như cái lò luyện tội, Tuấn nó nhấc lên nhẹ nhàng, anh chàng ra vẻ xốc vác lắm, thương mẹ lắm, cứ bảo : "mẹ đừng làm gì cho mệt, con chỉ đụng một cái là xong". Ngay cả khi dần chè, chị có leo vào dẫm cháu cũng bảo : "Mẹ nhúng vào làm gì, con cuộn chè lại đập vài cái còn hơn mẹ dẫm cả giờ"

Cháu nó thế đấy em ạ, niềm hạnh phúc vô biên của chị. Chị cứ áy náy nợ em cái ngày em đưa chị ra khỏi làng đi trốn, em khốn khổ vì chị, em đau lòng vì chị, mà chị chẳng biết nói sao cho em hiểu, chị không đau khổ gì cả, không sợ hãi gì cả, chị chấp nhận cái điều chị chọn lựa cho cuộc đời của chị. Không may mắn có chồng, ít ra chị có quyền được làm mẹ phải không em ? Chị nhớ ơn em đã không khinh rẻ chị dại dột một giờ, chị tạ ơn em đã giúp góc đời thiếu phụ của chị nhẹ nhàng hơn. Chị phải kể em nghe nguồn hạnh phúc chị có bây giờ, em vui với chị em nhé.

Em còn nhớ bài Nhã Ca thứ nhất của Nhã Ca không ? bài thơ từ thời con gái chị thuộc lòng, đến bây giờ vẫn trong lòng chị.

Tôi làm con gái
Buồn như lá cây
Chút hồn thơ dại
Xanh xao tháng ngày
Một lần qua đây
Rồi không trở lại
Ôi mùa xuân này
Tôi làm con gái
Đời như heo may
Tình bằng cỏ dại
Giận hờn không khuây
Tôi làm con gái
Một lần yêu người
Một lần mãi mãi
Bao giờ cho nguôi
Bao nhiêu tuổi đời
Bấy lần thơ dại
Buồn không ai hay

Vẫn bấy lần thơ dại, vẫn ngậm ngùi không hay. Và chị vẫn bần thần lắng nghe âm điệu giao hưởng của từng mùa, mỗi tiết.Nếu được trở lại, chị vẫn lập lại y như thế.

Chị N."

Chị của tôi vẫn thế, vẫn mẫn cảm nhẹ nhàng, vẫn yêu thương mê đắm trời đất chung quanh. Tôi bây giờ đã biết thưởng thức hương vị chè như chị, ngậm vào đắng chát đầu lưỡi, nuốt vào ngọt lịm tâm hồn. Tôi sẽ viết thơ hỏi chị còn trồng hoa phù dung nữa không ? bên đây muốn trồng lĺai hoa này, phải đặt mua với giá rất đắt.

Ấu Tím – Thu 2002